



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Đổi mới sáng tạo ở Thái Nguyên

TUẤN SƠN



Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ Thái Nguyên khảo sát để cấp chi dân địa lý cho gạo nếp Khẩu Nua Léch. (Ảnh THU HIỀN)

Tỉnh Thái Nguyên đã và đang khẳng định quyết tâm biến khoa học, công nghệ trở thành khâu đột phá để thúc đẩy kinh tế-xã hội. Với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, Thái Nguyên từng bước đẩy nhanh phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

ĐA DẠNG MÔ HÌNH

Với vị thế là trung tâm kinh tế, giáo dục của vùng miền núi phía bắc, Thái Nguyên đã và đang thực hiện hiệu quả năm trụ cột trong hành trình đổi mới sáng tạo, gồm: Thể chế và pháp lý; khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tư duy và hành động; lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt.

Năm 2024, tỉnh Thái Nguyên thực hiện kế hoạch "Bình dân học AI", hướng tới mục tiêu phổ quát việc tiếp cận, sử dụng hữu hiệu trí tuệ nhân tạo cho phát triển. Với phương châm, người biết nhiều hỗ trợ người biết ít, người biết ít hướng dẫn người chưa biết, Thái Nguyên đã đào tạo 300 học viên cấp tỉnh là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm nông cốt hỗ trợ các tầng lớp trong xã hội tiếp cận, tiếp thu kiến thức, ứng dụng AI vào sản xuất, kinh doanh, công tác và các hoạt động xã hội. Các học viên này tổ chức các lớp học tập trên nền tảng *luyenai.vn*, các nhóm "Bình dân học AI-Thái Nguyên", "Xú trà học AI"... với hàng nghìn bài viết chia sẻ kiến

thức và kinh nghiệm, thu hút hàng chục nghìn người theo dõi, bình luận.

Hơn 2.200 tổ công nghệ số cộng đồng đến từng thôn, xóm, khu dân cư hướng dẫn người dân và các đảng viên cao tuổi cài đặt, sử dụng các ứng dụng, tiện ích số, như: C-Thainguyen, Thái Nguyên ID, VNelD, Sổ tay đảng viên điện tử, hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt...

Là trung tâm cây chè của cả nước, tỉnh đặt mục tiêu đến năm 2030 đạt một tỷ USD tổng thu từ cây chè. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Thái Nguyên đã triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ vào trồng, chăm sóc và chế biến cây chè. Tỉnh đã triển khai Trạm thời tiết thông minh iMetos giúp nông dân nhanh chóng nắm bắt các hiện tượng thời tiết cực đoan, từ đó chủ động đưa ra các biện pháp ứng phó kịp thời.

Trạm quan trắc thời tiết thông minh iMetos dự báo, cảnh báo thời tiết từ 1 đến 6 ngày với độ chính xác khoảng 80%, dự báo 24 giờ có thể đạt độ chính xác từ 90% đến 100%. Hệ thống còn dự báo được lượng mưa và thời gian mưa từ khi bắt đầu đến kết thúc, báo động lượng mưa quá ngưỡng, nhiệt độ cực đoan như nóng, lạnh, rét đậm, rét hại, sương muối với phạm vi phục vụ bán kính từ 5 đến 25 km. Những thông tin cảnh báo thời tiết có thể được truyền tới người sử dụng từ 10 đến 60 phút/lần qua mạng thông tin di động và internet.

Dự án còn hoàn thiện mô hình cảnh báo, dự báo sâu bệnh trên cây chè (rầy lưng xanh và bọ cánh to); tổ chức tập huấn cho cán bộ địa phương về truy cập và sử dụng dữ liệu quan trắc, dự báo thời tiết giúp cán bộ địa phương nắm bắt và sử dụng phục vụ trong công tác điều hành, chỉ đạo sản xuất.

Theo Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2024, Thái Nguyên xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố và đứng đầu vùng trung du và miền núi phía bắc. Năm 2025, tỉnh đang triển khai sáu công trình, sản phẩm công nghệ số và 20 mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong đó, 8 mô hình đã hoàn thành, đạt mục tiêu đề ra và có khả năng nhân rộng. Một số sản phẩm như: Phim trường số, Bình dân học AI, Nền tảng may mặc số... đạt kết quả vượt kỳ vọng, có sức lan tỏa rộng.

QUYẾT TÂM TẠO ĐỘT PHÁ

Với hành trình đổi mới sáng tạo, Thái Nguyên đã từng bước chuyển từ sản xuất công nghiệp chế biến khoáng sản sang tăng trưởng dựa vào công nghệ, dữ liệu và chiều sâu. Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Thái Nguyên là một

trong những địa phương đầu tiên cụ thể hóa bằng kế hoạch hành động quyết liệt và đồng bộ.

Nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ tỉnh đã xác định một trong ba đột phá là: "Phát triển giáo dục và đào tạo; khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực; có chính sách thu hút, đào tạo nhân tài; tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, trong đó, ưu tiên đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ cao; tạo lợi thế thu hút đầu tư mới cho tỉnh".

Theo Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên Trịnh Xuân Trường, sau hợp nhất, trong không gian phát triển mới, từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, mỗi Đảng bộ trực thuộc cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên cần có tư duy mới, tầm nhìn mới về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Trong phát triển kinh tế, bên cạnh phát triển công nghiệp, tỉnh có rất nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, trong đó ngành chè và kinh tế rừng được xác định là lĩnh vực mũi nhọn và để nâng cao giá trị kinh tế nông nghiệp, yếu tố tiên quyết là phải ứng dụng hiệu quả khoa học, công nghệ.

Đến nay, Thái Nguyên tiếp tục khẳng định vai trò là trung tâm sản xuất điện tử và công nghệ cao hàng đầu cả nước, với

hạt nhân là Tổ hợp Samsung (Hàn Quốc) và mạng lưới hàng trăm doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp hỗ trợ. Nhiều nhà máy triển khai tự động hóa, robot kiểm tra chất lượng, hệ thống quản trị bằng dữ liệu lớn, giúp nâng suất tăng từ 15-30% mỗi năm...

Ba năm liên tiếp, Thái Nguyên ở trong nhóm dẫn đầu về Chỉ số chuyển đổi số (DTI). Tỉnh đã xây dựng được nền tảng số đồng bộ, hiện đại; hạ tầng viễn thông phủ kín, gần như toàn bộ địa bàn có sóng 4G và đang triển khai 5G; 100% số cơ quan nhà nước sử dụng văn bản điện tử; 92/92 xã, phường hoàn thành 16 tiêu chí chuyển đổi số theo quy định. Mạng lưới chuyển đổi số được lan tỏa đến các xã, phường, hình thành các không gian sáng tạo trẻ, vườn ươm doanh nghiệp và hệ thống chuyển gia, quỹ đầu tư khởi nghiệp.

Theo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên Dương Hữu Bường, tỉnh đang thể hiện quyết tâm đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành trụ cột quan trọng trong tương xứng. Sở đang tập trung ra soát, tham mưu đề xuất với cấp có thẩm quyền để cụ thể hóa bằng các đề án, kế hoạch, mục tiêu cụ thể, mang tính đột phá, mở ra hướng phát triển mới cho kinh tế địa phương và tạo nền tảng để tỉnh trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo của vùng.

Theo đó, tỉnh đặt mục tiêu phát triển kinh tế số, xây dựng cơ sở dữ liệu toàn tỉnh với yêu cầu dữ liệu "sạch" và "sống", thống nhất nền tảng số; chuyển phương thức điều hành sang mô hình quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu. Đến năm 2030, Thái Nguyên trở thành trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của vùng trung du và miền núi phía bắc; kinh tế số chiếm từ 35% GRDP; 100% số dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ; toàn bộ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số ở mức cơ bản trở lên. Tỉnh cũng định hướng hình thành các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), phòng thí nghiệm trọng điểm gắn với doanh nghiệp; mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu và trường đại học lớn như Đại học Thái Nguyên, Viện Khoa học công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc.

Có thể nói, Thái Nguyên đã và đang có những bước đi vững chắc trên hành trình đổi mới sáng tạo, là nền tảng, đột phá để tỉnh hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030, xây dựng tỉnh trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại ■

NHỮNG Ý KIẾN TÂM HUYẾT

Đóng góp sức trẻ thực hiện nghị quyết Đại hội XIV

HỮU HUNG

Bày tỏ tin tưởng rằng kỳ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam sẽ bắt đầu từ Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam, anh Nguyễn Hồng Phúc, nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Trường đại học Chiết Giang, Phó Bí thư Chi bộ Lưu học sinh Việt Nam tại Trường Hải, Trung Quốc mong những quyết sách của Đại hội nhanh chóng đi vào cuộc sống, tạo điều kiện để tri thức Việt Nam tại nước ngoài tiếp tục cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

TRẢ lời phỏng vấn của phóng viên Báo *Nhân Dân* thường trú tại Trung Quốc, anh Nguyễn Hồng Phúc, nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Trường đại học Chiết Giang, đồng thời là Phó Bí thư Chi bộ Lưu học sinh Việt Nam tại Thượng Hải, Phó Chủ tịch Hội Lưu học sinh Việt Nam tại Chiết Giang, Ủy viên Ban cán sự đoàn tại Trung Quốc cho rằng, Đại hội XIV là sự kiện chính trị trọng đại của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong tiến trình phát triển của đất nước. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII gắn với việc đánh giá kết quả, khẳng định thành tựu nhiệm kỳ qua, 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), từ đó rút ra những bài học, kinh nghiệm; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm tới, xác định mục tiêu, phương hướng và tầm nhìn phát triển đất nước đến giữa thế kỷ này.

Đặc biệt, Đại hội sẽ bầu Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV gồm những đồng chí thể hiện sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực lãnh đạo, bản lĩnh và trí tuệ đủ sức đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vạch ra con đường phát triển cho Việt Nam trong tình hình thế giới có nhiều biến động lớn về an ninh cũng như kinh tế.

Anh Nguyễn Hồng Phúc nhấn mạnh, đất nước ta đã tích lũy được nguồn sức mạnh tổng hợp từ các giai đoạn trước, nhất là trong quá trình đổi mới; kết hợp với kinh nghiệm của các nước đi trước đã trở thành quốc gia phát triển sau khi công nghiệp hóa thành công chỉ trong vòng hai đến ba thập niên; khai thác nguồn động lực tinh thần to lớn của hơn 100 triệu người Việt Nam quyết tâm xây dựng đất nước ngày càng đáng hoàng hơn, to đẹp hơn trong kỷ nguyên mới. Những

thành tựu mang tầm vóc thời đại của kỷ nguyên độc lập, tự do và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của kỷ nguyên đổi mới và phát triển tạo ra tiền đề vững chắc cho Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển thần tốc, chuyển mình thành nước phát triển.

Chia sẻ những kỳ vọng về quyết sách được thảo luận và thông qua tại Đại hội lần này, anh Nguyễn Hồng Phúc cho biết, Đại hội XIV thông qua những nội dung liên quan trực tiếp đến thanh niên, trí thức người Việt Nam tại nước ngoài, phát triển khoa học-công nghệ và giáo dục cho thấy Đảng và Nhà nước nhất quán xem thanh niên, trí thức tại nước ngoài là bộ phận không thể tách rời của đất nước, và thể hiện sự coi trọng công tác đào tạo nhân tài trong và ngoài nước, phát huy mạnh mẽ vai trò và tiềm năng của người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là tầng lớp thanh niên, trí thức mang tài năng và sứ mệnh tham gia xây dựng và phát triển đất nước.

Từ góc độ của một lưu học sinh, đồng viên trẻ ở nước ngoài, anh Nguyễn Hồng Phúc hy vọng những quyết sách của Đại hội XIV nhanh chóng đi vào cuộc sống, được triển khai thực hiện toàn diện và hiệu quả, để thanh niên trí thức Việt Nam tại nước ngoài nói chung, tại Trung Quốc nói riêng được cống hiến một cách thiết thực; phát huy vai trò cầu nối đối ngoại của thanh niên, trí thức Việt Nam với thanh niên, trí thức và nhân dân thế giới. Anh Nguyễn Hồng Phúc bày tỏ mong muốn Đảng và Nhà nước quan tâm, tạo điều kiện cho lưu học sinh và cộng đồng người Việt Nam tại Trung Quốc phát huy vai trò là lực lượng quan trọng trong công tác đối ngoại nhân dân Việt-Trung, một nguồn lực kết nối quan trọng, sứ giả văn hóa, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, góp phần kết nối con người, giao lưu nhân dân để xây dựng nền tảng vững chắc cho quan hệ hữu nghị hai nước ■

Hiện thực hóa mục tiêu xanh, thông minh, bền vững

LÊ LAN

Điện Biên có nhiều tiềm năng, lợi thế trong phát triển nông-lâm nghiệp và nguồn nhân lực dồi dào. Trên cơ sở đó, Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 xác định việc "Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững" là nhiệm vụ trọng tâm, là nền tảng quan trọng trong định hướng phát triển của tỉnh.

ĐỊNH HÌNH VÙNG TRỒNG CÂY THÈ MẠNH TRONG KHU VỰC TÂY BẮC

Đồng chí Lê Văn Lương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cho biết: Tỉnh có lợi thế về sản xuất nông-lâm nghiệp, đất nông nghiệp có diện tích 883.000 ha (chiếm 93% tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh). Người dân ở nông thôn trực tiếp sản xuất nông nghiệp là 557.000 người với 117.000 hộ (chiếm 85% số dân toàn tỉnh). Đây là lợi thế vượt trội của Điện Biên về tư liệu sản xuất và lực lượng sản xuất nông-lâm nghiệp.

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sản xuất nông-lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2021-2025), nền nông nghiệp của tỉnh được cơ cấu lại theo lĩnh vực và nhóm sản phẩm chủ lực, gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung mắc-ca, cà-phê. Diện tích cây mắc-ca tăng từ 265 ha lên 12.360 ha (tăng 46 lần), diện tích cây cà-phê tăng từ 3.220 ha lên 8.140 ha (tăng 2,5 lần). Điện Biên trở thành tỉnh có diện tích mắc-ca lớn thứ

hai cả nước, sau tỉnh Lâm Đồng và diện tích cà-phê Arabica lớn thứ 3 cả nước, sau các tỉnh Lâm Đồng và Sơn La. Tỉnh đã hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn. An ninh lương thực được bảo đảm; tỷ lệ che phủ rừng đạt 45,5%. Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai toàn diện, đạt kết quả tích cực. Số xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới là 53/115 xã, 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn giảm còn 27,05% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, bình quân mỗi năm giảm 3,75%.

HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XANH, THÔNG MINH, BỀN VỮNG

Đồng chí Lê Văn Lương nhấn mạnh, nhất trí cao với mục tiêu tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững, ngày 31/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thông qua Nghị quyết chuyên đề về nông nghiệp, trong đó xác định mục tiêu ưu tiên nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của nông sản; bảo vệ môi trường; tạo sinh kế ổn định, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; phát triển nông



Tỉnh Điện Biên đạt mục tiêu đến năm 2030 có 20.000 ha cây cà-phê Arabica, trở thành tỉnh đứng thứ hai cả nước về diện tích cây cà-phê Arabica.

nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường liên kết chuỗi giá trị và xây dựng thương hiệu nông sản Điện Biên.

Cũng trong mục tiêu nghị quyết chuyên đề cơ cấu lại nông-lâm nghiệp, tỉnh Điện Biên xác định mục tiêu cụ thể về cây trồng, chăn nuôi, chế biến đến năm 2030. Tổng giá trị sản phẩm tăng thêm ngành

nông lâm nghiệp và thủy sản đạt 3.057 tỷ đồng, tăng 16,6% so với năm 2025; tốc độ tăng trưởng GRDP khu vực nông-lâm nghiệp và thủy sản đạt hơn 5%/năm; 60% số xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hơn 3%/năm và không còn hộ tái nghèo; thu nhập bình quân đầu người đạt 4,5 triệu đồng/tháng. Hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập

trung khoảng 70.000 ha, gồm: mắc-ca, cà-phê, dứa, chanh leo và 6.500 ha rau màu. Trong đó 50.000 ha vùng trồng được xây dựng cơ sở dữ liệu; 25% số xã có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đạt 2.000 ha/xã trở lên. Đưa Điện Biên thành tỉnh có diện tích mắc-ca lớn nhất và cà-phê Arabica lớn thứ hai cả nước. Phát triển mới 1.000 ha cây dược liệu; nâng tỷ lệ che phủ rừng đạt 47%.

Đến năm 2030, Điện Biên có 1.000 hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp; phát triển 200 sản phẩm OCOP đạt chứng nhận 3 sao trở lên; 2 sản phẩm nông sản được công nhận đạt thương hiệu quốc gia; 2 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lĩnh vực nông nghiệp. Xây dựng 5 nhà máy chế biến mắc-ca, cà-phê, hoa quả; 10 trang trại chăn nuôi tập trung, nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, nhà máy sản xuất phân bón. 50.000 ha đất canh tác được bảo đảm nước tưới chủ động, nâng tổng dung tích các hồ chứa nước lên hơn 120 triệu mét khối; 20.000 ha đất canh tác được đầu tư hạ tầng vùng trồng, giao thông nội đồng.

Bảo đảm thực hiện các mục tiêu cơ cấu sản xuất nông nghiệp, tỉnh Điện Biên coi trọng thực hiện giải pháp đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư vào nông nghiệp. Đồng chí Lê Xuân Cánh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: Ngoài nguồn lực đầu tư của Nhà nước, Điện Biên chú trọng thu hút nguồn lực đầu tư từ doanh nghiệp, người dân bằng việc tạo điều kiện tối đa về đất đai, chính sách để thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng vùng nguyên liệu, trồng rừng, xây dựng nhà máy chế biến mắc-ca, cà-phê, hoa quả, trang trại chăn nuôi, nhà máy chế biến thức ăn, phân bón.

Hàng năm, ngành Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp. Thu hút đầu tư các khu, cụm

công nghiệp tại các khu vực trung tâm vùng nguyên liệu (xã Tuần Giáo, xã Mường Ảng, xã Thanh Yên...). Tỉnh sẽ tăng cường kết nối các hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối và doanh nghiệp logistics trong và ngoài nước để tiêu thụ nông sản địa phương; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã chuẩn hóa quy trình sản xuất theo VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ; thực hiện truy xuất nguồn gốc, cấp mã vùng trồng và cơ sở.

Ưu tiên nguồn lực tập trung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp gắn với các sản phẩm chủ lực như: cà-phê, mắc-ca, dứa, chanh leo... trong việc tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nhân lực, bảo hộ tác được bảo đảm nước tưới chủ động, nâng tổng dung tích các hồ chứa nước lên hơn 120 triệu mét khối; 20.000 ha đất canh tác được đầu tư hạ tầng vùng trồng, giao thông nội đồng.

Đồng chí Trần Tiến Dũng, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên khẳng định các mục tiêu cụ thể trong Nghị quyết về cơ cấu lại ngành nông, lâm nghiệp theo hướng hàng hóa, xanh, thông minh, bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo động lực mạnh mẽ để tỉnh hiện thực hóa mục tiêu phát triển xanh, thông minh, bền vững vào năm 2030. Đồng chí bày tỏ tin tưởng rằng, với sự quyết tâm và vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, tỉnh sẽ triển khai thành công Nghị quyết, qua đó, từng bước đưa người dân thoát nghèo bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh ■



Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Việc ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW là đòi hỏi khách quan của tiến trình đổi mới, nhằm tạo đột phá nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới vươn mình giàu mạnh, thịnh vượng của đất nước. Nghị quyết là sự cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Về mặt thực tiễn, Nghị quyết khẳng định quan điểm công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; xuất phát từ yêu cầu cấp bách phải khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đòi hỏi phải nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; từ nhu cầu khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực cho sự phát triển và từ nguyện vọng chính đáng của người dân, doanh nghiệp về một môi trường pháp lý minh bạch, công bằng và hiệu quả.



“

Nghị quyết số 66-NQ/TW chính là lời hiệu triệu cho một cuộc cải cách thể chế sâu sắc, nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hiện đại, thực chất, vì nhân dân phục vụ, đồng thời tạo ra động lực bền vững cho công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh trong thế kỷ XXI”.

TÔNG BÍ THƯ TÔ LÂM phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 18/5/2025.

Một số kết quả thực hiện

Cơ bản hoàn thành tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật

Đã rà soát, xác định trong **2.088** phản ánh, kiến nghị, có **1.300** phản ánh, kiến nghị được xác định là không phải là khó khăn, vướng mắc cần trả lời, công khai và **787** phản ánh, kiến nghị có khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật. Trong **787** phản ánh, kiến nghị có khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật, có **470** phản ánh, kiến nghị cần được xử lý ngay trong năm 2025.



Đã có **1.295/1.295 (chiếm 100%)** phản ánh, kiến nghị đã được các bộ, cơ quan trả lời và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan và Cổng Pháp luật quốc gia.



Đối với **470** phản ánh, kiến nghị cần xử lý trong năm 2025: Đã xử lý được **275/470** phản ánh, kiến nghị (**chiếm 58,5%**). Đến hết năm 2025, xử lý được khoảng **98,3%** số phản ánh, kiến nghị; còn **8/470** phản ánh, kiến nghị (**chiếm 1,7%**) chưa được xử lý.

Còn **317** phản ánh, kiến nghị cần xử lý theo các phương án, lộ trình trong năm 2026.



Nhiều khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tư pháp, an ninh trật tự đã được tháo gỡ, xử lý. Như vậy, mục tiêu “Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật” được xác định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW đã hoàn thành.



Mục tiêu đến năm 2030



Tầm nhìn 2045

2025



Cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật.



Có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực thống lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước.

2027



Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp.



Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.

2028



Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN.



Quản trị quốc gia hiện đại với bộ máy Nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

2030



Có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, bảo đảm cơ sở pháp lý, mở đường cho kiến tạo phát triển, để đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Nhiệm vụ và giải pháp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.



7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật.



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Cùng chung niềm tin, tình cảm và kỳ vọng gửi đến Đại hội XIV của Đảng, đoàn viên công đoàn và người lao động thể hiện sự thống nhất trong nhận thức và hành động, nỗ lực khẳng định vai trò, vị thế của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số quốc gia.

KHẮNG ĐỊNH VAI TRÒ TIỀN PHONG

Bày tỏ sự đồng tình và nhất trí rất cao với những nội dung của Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đồng chí Nguyễn Anh Tuấn, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng chia sẻ: Đại hội XIV của Đảng tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt đến xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh là chủ trương đúng đắn, kịp thời, phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới, đặc biệt gần 20 năm triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đã khẳng định: Giai cấp công nhân không ngừng lớn mạnh cả về quy mô và chất lượng, từng bước hình thành đội ngũ công nhân trí thức, có tay nghề, kỹ năng cao và kỷ luật lao động, tiếp cận nhanh với khoa học tiên tiến, công nghệ hiện đại, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh

Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh

PHẠM CƯỜNG - VƯƠNG NGUYỄN

tế, ổn định xã hội và ngày càng có vai trò to lớn trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong tiến trình đó, Công đoàn Việt Nam đã phát huy vai trò tiên phong đóng góp tích cực vào công tác xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; giữ vai trò nòng cốt, trực tiếp chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đồng thời khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của giai cấp công nhân Việt Nam.

Tại Hải Phòng, những kết quả ấy được thể hiện rõ nét, đội ngũ công nhân, người lao động Hải Phòng đông đảo, năng động, sáng tạo, hàng hải thi đua lao động, sản xuất, hướng ứng sôi nổi các phong trào thi đua yêu nước và là lực lượng nòng cốt góp phần đưa Hải Phòng trở thành thành phố Cảng hiện đại, văn minh.

Hiện nay, Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng quản lý 2.840 công đoàn cơ sở với hơn 641 nghìn lao động, gần 620 nghìn đoàn viên, tỷ lệ đoàn viên trong các đơn vị đạt hơn 96%. Nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn thành phố đã đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai nhiều mô hình, hoạt động sáng tạo, đem lại hiệu quả thiết thực, tạo



Lãnh đạo Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng và các đại biểu tham các gian hàng tuyển dụng tại Ngày hội Việc làm lần thứ nhất năm 2025. (Ảnh PHẠM CƯỜNG)

dấu ấn rõ nét trong chăm lo đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Cụ thể, đã tổ chức hơn 1.400 cuộc đối thoại; ký kết 1.682 thỏa ước lao động tập thể; đóng góp 200 tỷ đồng để chăm lo mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai nhiều

hơn 25 tỷ đồng; hỗ trợ khẩn cấp với tổng số tiền 11 tỷ đồng cho hơn 2.300 trường hợp người lao động mắc bệnh hiểm nghèo; tổ chức chương trình “Tết sum vầy”, Liên đoàn Lao động Hải Phòng đã trao gần 341.000 suất quà với tổng giá trị 120 tỷ đồng, hỗ trợ hơn 3.800 vé tàu xe đưa người lao động về quê đón Tết...

Đồng chí Nguyễn Anh Tuấn cho rằng, hiện nay trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, yêu cầu đặt ra là giai cấp công nhân Việt Nam phải thật sự làm chủ khoa học, công nghệ, có kỹ năng nghề nghiệp cao, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động hiện đại, trở thành lực lượng tiên phong của nền kinh tế trí thức.

CHĂM LO PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

Từ góc nhìn doanh nghiệp và tổ chức công đoàn cơ sở, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần TKG Taekwang Vina (Khu công nghiệp Biên Hòa 2, tỉnh Đồng Nai) Đinh Sỹ Phúc cho rằng: Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh không thể tách rời nhiệm vụ xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên mới trong công nhân, nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước và có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Đồng Nai là một trong những tỉnh phát triển công nghiệp hàng đầu của cả nước, thu hút số lượng lớn công nhân đến làm việc và sinh sống. Giai đoạn 2020-2025, các cấp công đoàn tỉnh Đồng Nai đã giới thiệu hơn 1.600 đoàn viên ưu tú là công nhân để Đảng xem xét, bồi dưỡng; trong đó, hơn 300 công nhân được kết nạp, nâng tổng số đảng viên là công nhân trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước lên gần 4.200 đồng chí.

Tại Công ty cổ phần TKG Taekwang Vina, doanh nghiệp 100% vốn đầu tư Hàn Quốc với hơn 34.000 lao động, từ chi bộ đầu tiên chỉ có 5 đảng viên, năm 2003, đến nay đã phát triển thành đảng bộ với 3 chi

bộ, 112 đảng viên. Thành công đó bắt nguồn từ cách làm bài bản, linh hoạt, từ sự hỗ trợ ban đầu của cấp ủy, chính quyền cơ sở đến việc phát huy vai trò của công đoàn, đoàn thanh niên trong phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú; tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng ngoài giờ làm việc; chú trọng phát triển đảng viên, nhất là những người giữ vị trí quản lý trong doanh nghiệp. Đến nay, doanh nghiệp có 7 giám đốc là đảng viên, hơn 50% số ủy viên ban chấp hành công đoàn là đảng viên.

Ông Đinh Sỹ Phúc cho rằng, sự phát triển của đất nước luôn luôn gắn liền với sự phát triển của giai cấp công nhân và ở những doanh nghiệp có tổ chức đảng thì các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên đoàn kết, vững mạnh, hoạt động hiệu quả hơn. Nếu phát triển mạnh mẽ tổ chức đảng ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước sẽ tạo sự ổn định, bởi có sự gắn kết chặt chẽ giữa lãnh đạo doanh nghiệp với chính quyền địa phương, góp phần bảo đảm sự phát triển hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và xã hội. Đồng thời, ông Phúc cũng bày tỏ mong muốn Đại hội XIV của Đảng tiếp tục có những quyết sách, lãnh đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; quan tâm hơn nữa công tác phát triển đảng viên, nhất là ở khu vực ngoài nhà nước, coi đây là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, trong bối cảnh kinh tế thị trường được quan tâm, đẩy mạnh phát triển, trở thành một động lực quan trọng của phát triển đất nước. ■

Đà Nẵng chú trọng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Bài và ảnh: CÔNG VINH-THANH TÂM

Nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Đà Nẵng đang đứng trước những vận hội mới với tầm nhìn đột phá mạnh mẽ. Trên nền tảng môi trường đầu tư và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có nhiều điểm sáng, Đà Nẵng cần tiếp tục quyết liệt và nhanh hơn.

TỪ KHÁT VỌNG ĐẾN TRÁCH NHIỆM

Với những thành tựu nổi bật thời gian qua, thành phố Đà Nẵng đã dần khẳng định là một trong những điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư và du khách. Môi trường đầu tư đã và đang tạo nên bước chuyển mình từ sự minh bạch và hiệu quả ngày càng rõ nét. Trong sự chuyển động đó có việc cải cách hành chính sâu rộng kết hợp việc lắng nghe để hỗ trợ doanh nghiệp, qua đó củng cố niềm tin của nhà đầu tư đối với chính quyền thành phố. Hơn thế, chiến lược xúc tiến đầu tư đa dạng và linh hoạt thời gian qua không chỉ mở ra cơ hội hợp tác với các nhà đầu tư quốc tế, mà còn khuyến khích dòng vốn trong nước tập trung vào những lĩnh vực mũi nhọn, tạo đà bứt phá bền vững. 11 tháng năm 2025, tổng vốn đầu tư trong nước vào Đà Nẵng đạt 209.783 tỷ đồng, trong đó có 90 dự án được cấp mới; thu hút đầu tư nước ngoài vẫn duy trì đà tăng trưởng với tổng vốn đầu tư nước ngoài đạt 502,9 triệu USD, trong đó có 118 dự án được cấp mới với tổng vốn đăng ký 276 triệu USD.

Đặt trong bối cảnh của nền kinh tế số, kinh tế xanh hiện nay, niềm tin của nhà đầu tư dù lớn hay nhỏ không còn là những cam kết mang tính “chung chung”, mà chính là những cam kết được định lượng cụ thể từ thời gian thực hiện, quy mô nguồn nhân lực, vốn đầu tư cho hạ tầng, khung chính sách đến kho dữ liệu số, tốc độ internet, băng thông... Theo Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đảng Tùng Lâm, Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học kinh tế (Đại học Đà Nẵng), thành phố Đà Nẵng được giao một số mệnh đặc biệt khi là một trong hai nơi đặt Trung tâm tài chính quốc tế của Việt Nam với trọng tâm là các lĩnh vực đổi mới sáng tạo, “những đổi mới nhìn thấy rõ thành hiện thực, Đà Nẵng cần thiết lập những cơ chế thị trường đủ sức hấp dẫn nhà đầu



Không gian Đà Nẵng hội nhập và phát triển.

tư quốc tế và tạo niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp”.

CHÍNH SÁCH PHẢI ĐI NHANH VÀO CÔNG SỐNG

Trong nhịp đập sôi động của nền kinh tế tại Đà Nẵng thời gian qua, tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đã lan rộng đến từng “ngóc ngách” của đời sống kinh tế-xã hội, từ nông trường, không gian văn hóa-khởi nghiệp tại các địa phương đến giảng đường, phòng thí nghiệm, cộng đồng khoa học, công nghệ... Đối với sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Đảng bộ và chính quyền thành phố đã không ngừng chú trọng vai trò kiến tạo, dẫn dắt. Nhờ đó, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Đà Nẵng đến nay đã hình thành đầy đủ các thành tố và phát triển mạnh mẽ với nhiều kết quả nổi bật.

Đà Nẵng là một trong những thành phố tiên phong và tiêu biểu về chuyển đổi số tại Việt Nam, liên tục ở trong nhóm dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số qua nhiều năm trên cả 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tháng 10/2025, thành phố Đà Nẵng được Bộ Khoa học và Công nghệ vinh danh là “Thành phố tiêu biểu về chuyển đổi số giai đoạn 2020-2024”. Là một trong số ít địa

phương ban hành sớm và tương đối đầy đủ các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh, Đà Nẵng đã kiến tạo một môi trường đầu tư đầy sức hút cho các doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain,... thông qua việc kết nối các nguồn lực từ hạ tầng số, nhân lực số đến các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển công nghệ và địa phương như: Ưu đãi thuế thu nhập, khuyến khích đổi mới sáng tạo, thử nghiệm có kiểm soát...

Tuy nhiên, cùng với các chính sách đã “lắng nghe” được khát vọng và sự cống hiến của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, “độ trễ” trong khâu tổ chức thực hiện các chính sách vẫn là rào cản lớn khiến các chính sách phát triển khoa học, công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn thiếu đồng bộ và chưa thấm thấu sâu rộng vào hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

Từ góc nhìn của một doanh nghiệp AI đi đầu đang trực tiếp triển khai các giải pháp trong thực tế, Giám đốc Công ty cổ phần EM&AI Lê Ngọc Trí cho rằng, bên cạnh những cơ hội rất rõ ràng, hiện nay cần phải tháo gỡ một cách cấp bách và có

hệ thống những rào cản về dữ liệu và cơ chế chia sẻ dữ liệu; rào cản về cơ chế thử nghiệm và mua sắm công; rào cản về nguồn lực tài chính và hỗ trợ tăng trưởng; rào cản về liên kết hệ sinh thái; rào cản về việc thực thi AI hóa toàn bộ việc xử lý, hỗ trợ khởi nghiệp công.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng Hồ Quang Bửu, để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, thành phố đang đứng trước những nhiệm vụ lớn, với ba đề án trọng tâm gồm: Phát triển khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030; xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo mang tầm quốc tế, giai đoạn 2026-2030; chuyển đổi số và đô thị thông minh thành phố Đà Nẵng, định hướng đạt tầm khu vực đến năm 2030. “Đây đều là những đề án lớn, khó, có yêu cầu rất cao, xuất phát từ chỉ đạo và kỳ vọng của Trung ương. Nhưng chúng tôi cho rằng, dù thách thức không nhỏ, đây cũng chính là cơ hội rất lớn để Đà Nẵng chuyển mình mạnh mẽ.

Vấn đề đặt ra là thành phố phải triển khai đồng bộ, quyết liệt và nhanh hơn, nếu không sẽ khó đáp ứng được kỳ vọng của Trung ương và của chính thành phố”, ông Hồ Quang Bửu nói. ■

Cú huých hạ tầng tạo nền tảng thu hút đầu tư

Bài và ảnh: HIỂN CỬ

Những ngày cuối năm 2025, dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất (Quảng Ngãi) chính thức được khởi công xây dựng. Đây là một trong những công trình tiêu biểu của tỉnh chào mừng Đại hội XIV của Đảng và cũng là dự án hạ tầng trọng điểm, tạo nền tảng thu hút đầu tư vào Dung Quất.

ĐIỂM NGHEN HẠ TẦNG GIAO THÔNG

Sau 30 năm, Khu kinh tế Dung Quất có những bước phát triển vượt bậc, được Trung ương đánh giá là một trong những khu kinh tế thành công, hiệu quả nhất trong cả nước, là hạt nhân tăng trưởng của tỉnh Quảng Ngãi. Tính đến thời điểm này, tại Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi có 449 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 19,23 tỷ USD. Trong đó, có 347 dự án đi vào hoạt động, tạo việc làm cho hơn 80.000 lao động. Năm 2025, Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi nộp ngân sách nhà nước 26.000 tỷ đồng, chiếm gần 74% tổng số nguồn thu ngân sách của tỉnh.

Tuy nhiên, tại Khu kinh tế Dung Quất, do kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông được xây từ hơn 20 năm trước cho nên đang xuống cấp nghiêm trọng. Trong khi đó, kinh phí duy tu hàng năm còn hạn chế; việc bảo dưỡng, sửa chữa chỉ mang tính dàn trải, thiếu căn cơ.

Đáng lo ngại, thời gian gần đây, nhiều dự án lớn đẩy nhanh tiến độ kéo theo nhu cầu vận chuyển vật liệu, thiết bị và hàng hóa tăng đột biến, lưu lượng xe tải vận chuyển lớn khiến cho hệ

thống hạ tầng giao thông Khu kinh tế Dung Quất càng quá tải. Đơn cử, tuyến đường huyết mạch Quốc lộ 24C ra vào Khu kinh tế Dung Quất, nhất là đoạn qua thôn Tuyết Diêm 1 (xã Vạn Tường) mặt đường bong tróc, lún sâu, đầy đặc “ổ gà”, “ổ voi”, gây nguy cơ mất an toàn giao thông.

Xác định hạ tầng giao thông nội vùng bị xuống cấp là “điểm nghẽn” lớn nhất của Khu kinh tế Dung Quất, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp, làm phát sinh chi phí logistics, giảm khả năng cạnh tranh, cản trở thu hút đầu tư và chuỗi cung ứng hàng hóa của khu vực miền trung-Tây Nguyên, tỉnh Quảng Ngãi quyết định đầu tư 350 tỷ đồng nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Cụ thể, dự án đầu tư xây dựng bốn tuyến đường trọng yếu với tổng chiều dài 9,6 km, gồm: Đường Tri Bình-vòng xoay Thiên Đàng; đường vòng xoay Thiên Đàng-Chu Lai; đường nối Quốc lộ 1A-Tỉnh Phong-Bình Tân (giai đoạn 1); đường Lâm Viên-Vạn Tường, đi qua địa bàn ba xã: Bình Sơn, Vạn Tường và Thọ Phong.

TAO NỀN TẢNG, THU HÚT ĐẦU TƯ

Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi Trần Hoàng Vĩnh cho biết, mục tiêu của dự án trọng điểm này là từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng các tuyến đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, bảo đảm kết nối thông suốt Khu kinh tế Dung Quất và các khu vực chung quanh, đáp ứng kịp thời nhu cầu

vận chuyển hàng hóa, vật tư, vật liệu và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

Theo Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi Lương Kim Sơn, việc quyết định đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất là một quyết sách kịp thời, tạo nền tảng để Dung Quất đón làn sóng đầu tư mới trong lĩnh vực logistics, công nghiệp nặng, logistics...

Trong chiến lược xây dựng Khu kinh tế Dung Quất trở thành trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia; phát triển trung tâm luyện cán thép và các sản phẩm sau thép; trung tâm logistics cấp vùng gắn với cảng biển nước sâu Dung Quất và cảng hàng không quốc tế Chu Lai, việc ưu tiên đầu tư, mở rộng, nâng cấp, sửa chữa hệ thống hạ tầng giao thông trực chính cùng với hệ thống giao thông huyết mạch quốc gia như đường bộ cao tốc, đường sắt bắc-nam là động lực cốt lõi, dẫn dắt và đẩy mạnh thu hút đầu tư vào Dung Quất, tạo nền tảng vững chắc để Quảng Ngãi thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng hai con số.

“Với mục tiêu giai đoạn 2025-2030 thu hút đầu tư từ 3-4 tỷ USD, giá trị sản xuất công nghiệp bình quân từ 10-11%/năm, thu ngân sách khoảng 30.000 tỷ đồng/năm, tỉnh cần sớm đầu tư nâng cấp, mở rộng trục giao thông xương sống Quốc lộ 24C nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất”, đồng chí Lương Kim Sơn kiến nghị. ■



Khu kinh tế Dung Quất, động lực phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Quảng Ngãi và vùng kinh tế trọng điểm miền trung.

Đồng Nai tận dụng “thời cơ vàng”

Đồng Nai đang sở hữu thế mạnh cạnh tranh vượt trội với hệ thống hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ, hiện đại và quỹ đất công nghiệp dự trữ dồi dào. “Thời gian vàng” mở ra cơ hội “trăm năm có một” khi Cảng hàng không quốc tế Long Thành đã đón chuyến bay chính thức đầu tiên và sớm đưa vào khai thác nửa đầu năm 2026. Cùng với tầm nhìn là quyết tâm lớn, hành động quyết liệt, tận dụng hiệu quả “thời cơ vàng” để bứt phá.

Phát biểu tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ 1, nhiệm kỳ 2025-2030, đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương nhấn mạnh: “Đồng Nai có cơ hội vàng để bứt phá, phát triển, trở thành một cực tăng trưởng năng động, trung tâm công nghiệp, dịch vụ, logistics, du lịch hiện đại và nông nghiệp công nghệ cao của khu vực phía nam và cả nước. Song, đây cũng là thử thách lớn, đòi hỏi Đảng bộ phải có tầm nhìn chiến lược, quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt và tổ chức đồng bộ, hiệu quả”.

NHỮNG CHỈ DẪU TĂNG TRƯỞNG KHẢ QUAN

Điểm sáng nổi bật là kinh tế Đồng Nai tăng trưởng bứt phá 9,63% cả năm 2025, trong đó mức tăng vượt hai con số ở chặng đường nửa cuối năm. Thu ngân sách cao kỷ lục, ước đạt 100.000 tỷ đồng. GRDP bình quân đầu người đạt 153,7 triệu đồng/người. Đây là những nguồn lực trụ cột cho đầu tư

Bài và ảnh: THIÊN VƯƠNG-NHẤT SƠN

phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và củng cố niềm tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư và nhân dân vào triển vọng tăng trưởng bền vững của tỉnh. Điểm cộng từ sau sáp nhập tỉnh đến nay là Đồng Nai vươn lên liên tục đứng thứ ba cả nước về kết quả chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, cho thấy nền công vụ chuyển biến rõ nét từ quản lý sang phục vụ, kiến tạo và phát triển.

Trong khi thế phần khởi, lạc quan năm 2025 đạt kết quả cao và ấn tượng chưa từng có, tỉnh Đồng Nai vừa đồng loạt khởi công, khánh thành, thông xe kỹ thuật chín dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn chào mừng Đại hội XIV của Đảng. Trong số này, có ba khu công nghiệp quy mô lớn được khởi công, kịp thời bổ sung hơn 2.200 ha quỹ đất công nghiệp trung-dài hạn ngay gần sân bay Long Thành, sẵn sàng chào đón các dự án lớn của các nhà đầu tư tầm cỡ thế giới. Hoạt động thiết thực này minh chứng cho khẳng định của Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Nguyễn Văn Út: “Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt khi diễn ra Đại hội XIV của Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đồng thời là năm đầu triển khai Kế



Lãnh đạo tỉnh Đồng Nai khảo sát khu vực quy hoạch đô thị sân bay tại xã Long Thành.

hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số. Bối cảnh hiện tại đòi hỏi các cấp, các ngành phải đổi mới mạnh mẽ, hành động quyết liệt hơn, nỗ lực hơn để tạo sức bật, nền tảng phát triển bền vững”.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ chung, tỉnh đồng hành, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc

phát sinh ở cấp xã, phường. Xác định công tác giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ quan trọng, thuộc về trách nhiệm của các cấp, các ngành phải đổi mới mạnh mẽ, hành động quyết liệt hơn, nỗ lực hơn để tạo sức bật, nền tảng phát triển bền vững”.

theo vùng, khu vực với đầy đủ các thiết chế để bố trí chỗ ở tốt cho các hộ dân bị thu hồi đất. Trong định hướng đó, điển hình là dự án xây dựng hạ tầng khu tái định cư hơn 49 ha tại phường Phước Tân vừa được khởi công, dự kiến cơ bản xây dựng xong hạ tầng kỹ thuật và bàn giao nền đất tái định cư cho người dân vào tháng 9/2026; khi hoàn

thành năm 2028, có khả năng cung cấp chỗ ở cho khoảng 8.000 hộ dân.

BIẾN “CƠ HỘI VÀNG” THÀNH ĐỘNG LỰC CỐT LÕI

Trên cơ sở nhận diện thời cơ và thách thức, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đề ra nhiều nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, hướng đến mục tiêu bao trùm duy trì tăng trưởng và phấn đấu GRDP hơn 10%, trong đó thu ngân sách phần đầu hơn 100.400 tỷ đồng năm 2026, đến năm 2030 đạt các tiêu chuẩn cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương. Quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt hiện hữu từng ngày, từng giờ trong từng quyết định lãnh đạo nhạy bén, đúng đắn và nhịp độ thi công sôi động trên các đại công trường, trong khi thế làm việc vượt khó, năng động, kỷ luật, kỷ cương ở từng cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở. Cụ thể hóa nhiệm vụ theo phương châm “6 rõ”, lấy kết quả làm thước đo đánh giá trách nhiệm và khẩn trương lao động sản xuất, kinh doanh ở từng doanh nghiệp và toàn dân.

Đối với công tác phát triển doanh nghiệp tư nhân, động lực tăng trưởng hàng đầu con số theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai tâm nhóm giải pháp. Theo đó, đột phá tạo điều kiện tiếp cận

công bằng về đất đai, vốn, lao động; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao nhân lực, chuyển đổi số; mở rộng thị trường, phát triển chuỗi giá trị, tăng cường đối thoại, cải thiện môi trường đầu tư.

Thời gian qua, tại “công trình thế kỷ” Cảng hàng không quốc tế Long Thành, nhiều cơ chế đặc thù, nhiều quyết định linh hoạt đã được ban hành, với tinh thần rõ ràng không để khó khăn cản bước sự phát triển, không để những vướng mắc kéo dài làm chậm tiến độ dự án, chậm nhịp đi lên của đất nước. Đây cũng chính là thời điểm then chốt cần tạo lập, trao quyền tự chủ mạnh mẽ cho Đồng Nai thông qua cơ chế, chính sách đặc thù kích thích động lực phát triển lan tỏa toàn Vùng kinh tế trọng điểm phía nam. Mục đích là tận dụng tối nhất lợi thế khác biệt thụ hưởng từ tác động sản bay quốc tế Long Thành, tái thiết không gian phát triển, kiến tạo hệ sinh thái dịch vụ hàng không, logistics, đô thị sân bay hiện đại; giải phóng nguồn lực bên ngoài khu vực nhà nước tham gia vào hệ thống kết cấu hạ tầng...

Theo đồng chí Tôn Ngọc Hạnh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, địa phương sẽ tập trung các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển các động lực mới, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng công nghệ cao, công nghiệp xanh, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, tiếp tục thu hút đầu tư có chọn lọc, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách hành chính và chuyển đổi số ■

NHỮNG CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

Đường cao tốc mở lối phát triển miền biên cương

Bài và ảnh: MINH TUẤN

Những ngày cuối năm 2025, lễ thông tuyến dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn)-Trà Lĩnh (Cao Bằng) giai đoạn 1 đã diễn ra trong niềm vui hân hoan của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Cao Bằng.

S AU lễ thông tuyến, trên toàn tuyến cao tốc, hàng nghìn kỹ sư, công nhân và thiết bị, máy móc của các doanh nghiệp dự án lại tiếp tục hối hả thi công trong kỷ luật, an toàn. Những ki-lô-mét đường cao tốc đầu tiên đã được trải thảm nhựa, diện mạo của một trục giao thông hiện đại đang từng bước hiện hữu rõ nét.

Do địa hình hiểm trở, phức tạp, đến nay Cao Bằng, mảnh đất biên cương, địa đầu Tổ quốc, vẫn chỉ có một loại hình giao thông duy nhất là đường bộ. Không gian cách trở khiến những lợi thế cạnh tranh, sức hấp dẫn thu hút đầu tư của địa phương bị hạn chế. Trán trở, kỳ vọng về tuyến đường bộ cao tốc sẽ giúp Cao Bằng “gần” hơn với các trung tâm phát triển, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Cao Bằng và doanh nghiệp dự án đã nỗ lực tháo gỡ khó khăn. Được sự quan tâm, ủng hộ của Trung ương, tuyến đường bộ cao tốc đã được khởi công ngày 1/1/2024.

Ông Nguyễn Đức Tuấn, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cao tốc Đồng Đăng-Trà Lĩnh chia sẻ: “Trải dài qua địa phận Lạng Sơn và Cao Bằng, giai đoạn 1 của dự án dài gồm hơn 93 km đường, trong đó có hai hầm xuyên núi và 64 cây cầu vượt bắc qua hai dòng sông Kỳ Cùng, Bằng Giang cùng nhiều khe suối và tỉnh lộ. Giai đoạn 2 sẽ mở rộng phần đường

của giai đoạn 1 và xây dựng thêm 26,47 km đường mới nối đến cửa khẩu Trà Lĩnh. Dù địa hình, địa chất phức tạp, thiên tai mưa lũ, các đơn vị thi công đã thực hiện “3 ca, 4 kíp”, làm ngày, làm đêm, làm xuyên lễ, Tết để bảo đảm tiến độ, chất lượng. Các nhà thầu đã triển khai 276 mũi thi công, với 3.332 nhân sự và 1.500 thiết bị trên toàn tuyến”. Với các nhà thầu, khi điều kiện thời tiết thuận lợi, mỗi ngày đều là thời gian thi công “nước rút” nhằm sớm đưa tuyến cao tốc vào vận hành, giúp mảnh đất biên cương Cao Bằng có thêm tuyến đường bộ “huyết mạch”, góp phần khai thác tiềm năng, thế mạnh, phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh của tỉnh. Thi công trên công trường cao tốc Đồng Đăng-Trà Lĩnh, lái xe Trần Văn Công chia sẻ: “Tôi và các đồng nghiệp không ngại làm việc xuyên đêm, xuyên lễ Tết để đẩy nhanh tiến độ thi công”.

Hiện, các nhà thầu, các kỹ sư, công nhân đang nỗ lực từng ngày, từng giờ để bảo đảm tiến độ, phần đầu hoàn thành giai đoạn 1 của dự án vào cuối năm 2026. Tuyến đường bộ cao tốc đã hiện hữu rõ nét và nhiều nhà đầu tư đã bày tỏ sự quan tâm, đề xuất với tỉnh Cao Bằng triển khai các dự án. Tiềm năng kinh tế cửa khẩu của tỉnh cũng trở nên hấp dẫn hơn trong mắt các nhà đầu tư. Giao thông thuận lợi hơn, cùng với các chính sách thương mại biên giới thông thoáng, năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu qua địa bàn tỉnh đạt gần 1 tỷ 446 triệu USD, tăng 64% so với cùng kỳ năm 2024. Thu ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt

hơn 2.093 tỷ đồng, tăng 47% so với năm 2024.

Mỗi đây, tại buổi làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Tập đoàn Sun Group đã đề xuất ý tưởng đầu tư xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy với diện tích khoảng 1.000 ha. Với việc tuyến đường bộ cao tốc Đồng Đăng-Trà Lĩnh sắp hoàn thành, Tập đoàn Sun Group kỳ vọng, dự án khi hoàn thành sẽ đón khoảng 1,5 triệu lượt du khách/năm, góp phần phát triển du lịch, hướng tới đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn tại Cao Bằng. Năm 2025, tỉnh đón khoảng 2,5 triệu lượt du khách, doanh thu từ du lịch đạt 2.500 tỷ đồng. Đây là “cột mốc” mới về số lượt du khách cũng như doanh thu từ du lịch của địa phương.

Đồng chí Phan Thăng An, Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng chia sẻ, trong những năm qua, phát huy truyền thống quê hương cách mạng, là “phên giậu” quốc gia, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã luôn đoàn kết, thống nhất, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, quyết tâm cao để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội đã đề ra, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền biên giới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tuyến cao tốc Đồng Đăng-Trà Lĩnh, sau khi hoàn thành, đi vào vận hành sẽ là nền tảng quan trọng hoàn thiện kết cấu hạ tầng, tạo tiền đề cho bước đột phá, vươn lên của Cao Bằng, tạo động lực phát triển kinh tế-xã hội, mở ra triển vọng mới để mở rộng không gian phát triển, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh ■



Tuyến đường bộ cao tốc Đồng Đăng-Trà Lĩnh đang dần hoàn thành.

Năng động, sáng tạo, định hình nền tảng tăng trưởng

Bài và ảnh: PHÚC THẮNG



Gia Lai phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

Với mục tiêu tạo bước chuyển mạnh mẽ cả về chất và lượng, tỉnh Gia Lai đang thể hiện tinh thần năng động, sáng tạo, tăng tốc vào giai đoạn mới. Từ cải cách thể chế, đẩy mạnh chuyển đổi số, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, du lịch đến xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao - các trụ cột tăng trưởng đang định hình rõ nét, tạo nền tảng tăng trưởng bền vững.

KỶ VỌNG BỨT PHÁ VỚI TƯ DUY ĐỔI MỚI, THỂ CHẾ LINH HOẠT

Đổi mới tư duy được xác định là một trong những đột phá chiến lược của Đảng bộ tỉnh Gia Lai, nhiệm kỳ 2025-2030. Gia Lai chủ trương đột phá trong việc hoàn thiện thể chế, chuyển đổi mô hình quản trị từ hành chính “quản lý, mệnh lệnh” sang chính quyền “kiến tạo, phục vụ người dân và doanh nghiệp”. Theo đồng chí Thái Đại Ngọc, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai, việc đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, xã hội số là những tiền đề “không thể thiếu” để tạo lập môi trường đầu tư thân thiện, minh bạch, cạnh tranh và hấp dẫn. “Chúng tôi tin rằng, việc ban hành và thực thi đồng bộ thể chế phát triển linh hoạt, nhất là ở cơ sở, nơi trực tiếp cận với

người dân và doanh nghiệp, Gia Lai sẽ hiện thực hóa nhanh khát vọng vươn lên mạnh mẽ”, đồng chí Thái Đại Ngọc nhấn mạnh.

Không dừng lại ở nhận thức, chính quyền tỉnh đang khẩn trương triển khai các cơ chế “trao quyền” rõ ràng hơn cho cấp phường, xã; đồng thời phát triển công vụ chuyên nghiệp, công khai hóa toàn bộ quy trình thủ tục, hướng tới chuẩn hóa chất lượng phục vụ theo hướng “một cửa sổ hóa”. Thời gian qua, công tác thẩm định, cấp phép và giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Một số sở, ngành đã chủ động rà soát quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó rút ngắn thời gian xử lý, hạn chế sai sót hồ sơ và nâng cao tỷ lệ giải quyết đúng hạn.

Khẳng định cải cách thủ tục hành chính là “điểm then chốt” trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn yêu cầu người đứng đầu các sở, ngành triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, nhấn mạnh việc tăng cường phối hợp liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan; tuyệt đối không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp lại những thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu dùng chung, cập nhật đầy đủ tiến độ xử lý hồ sơ trên hệ thống.

Theo đó, mọi hồ sơ giải quyết chậm phải được báo cáo cụ thể nguyên nhân, đồng thời đề xuất biện pháp khắc phục; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp nếu để xảy ra tình trạng chậm trễ, sai sót hoặc gây phiền hà cho doanh nghiệp.

TRIỂN KHAI MẠNH MỀ CÁC ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC

Gia Lai đặt mục tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm địa phương (GRDP) giai đoạn 2025-2030 đạt 10-10,5%/năm. GRDP bình quân đầu người đạt 6.300-6.500 USD. Đến năm 2030, tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh đạt hơn 41.000 tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2026-2030 đạt hơn 17 tỷ USD. Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP từ 25-30%. Đến năm 2030, phần đầu đón 18,5 triệu lượt du khách, trong đó có 1,1 triệu lượt khách quốc tế.

Mới đây, Gia Lai đón chào hai nhà đầu tư chiến lược đến từ châu Âu và Hàn Quốc, chính thức khởi động các dự án lên đến hàng chục nghìn tỷ đồng tại khu vực ven biển. Đó là, trao giấy chứng nhận đầu tư ba phân khu Khu đô thị-dịch vụ du lịch nổi tại đầm Đê Gi do Tập đoàn Lạc Việt phối hợp cùng các đối tác Palmer Johnson Inc. (Monaco) và FS Finance Suisse AG (Thụy Sĩ) triển khai; chào

đón Công ty TNHH Blooming Sky (Hàn Quốc) chính thức tiếp quản và triển khai dự án Khu văn hóa, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí kết hợp thương mại, dịch vụ, du lịch 1 tại xã Cát Tiến. Tỉnh chỉ đạo thành lập tổ công tác đặc biệt, do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách nhằm gỡ vướng thủ tục pháp lý, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng. Các dự án động lực sẽ giải bài toán tăng trưởng ngắn hạn, đồng thời đặt nền móng bền vững cho sự phát triển đột phá lâu dài.

Theo Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai Đỗ Thị Diệu Hạnh, tỉnh xác định du lịch là một trong những trụ cột kinh tế, dựa trên lợi thế tài nguyên “rừng vàng, biển bạc”. Đây là định hướng chiến lược để du lịch Gia Lai thật sự là động lực tăng trưởng kinh tế-xã hội. Năm 2025, tỉnh Gia Lai ước đón 12,4 triệu lượt khách, trong đó có 125.000 lượt khách quốc tế, doanh thu từ du lịch ước đạt 29.000 tỷ đồng. So với năm 2024, lượng khách tăng 17,6% và doanh thu tăng 10%.

GẮN KẾT Y CHÍ, VƯƠN TỚI KHÁT VỌNG

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã truyền đi thông điệp mạnh mẽ: Huy động cao nhất sức mạnh nhân dân, dựa vào dân và vì dân. Đó là điều kiện nền tảng của mọi thành công. Từ quyết tâm đó, tinh thần đổi mới sáng tạo và hành động quyết liệt đang thấm sâu từ tỉnh đến cơ sở. Tinh ưu tiên phát triển giao dịch và y tế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phần đầu giai đoạn 2025-2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt hơn 75,2%; tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia đạt ít nhất 80,5%; duy trì 100% số trạm y tế có bác sĩ lâm việc; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đạt 98%...

Gia Lai tích cực huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội đồng bộ, hiện đại, thông minh, liên kết. Xây dựng hệ thống đường tỉnh kết nối (Vinh Thanh-Kbang, Văn Canh-Kông Chro...); nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các bến cảng thuộc các khu bến Quy Nhơn-Thị Nại-Đống Đa; triển khai thực hiện quy hoạch và các đề án phát triển giao thông nhằm phát triển đồng bộ, hiện đại hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh; tuyến cao tốc Quy Nhơn-Pleiku...

Mới đây, Gia Lai đã khởi công xây dựng Trung tâm nghiên cứu tri tuệ nhân tạo do Tập đoàn FPT đầu tư. Dự án được thực hiện với mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đầu tư và nghiên cứu tri tuệ nhân tạo, qua đó thu hút, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, từng bước đưa Gia Lai trở thành trung tâm AI quốc tế. Khi đi vào vận hành ổn định, Trung tâm sẽ là nơi nghiên cứu và làm việc lâu dài của khoảng 4.000-5.000 chuyên gia ■